

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 157/2020/HS-ST  
Ngày: 26/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Tiến Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đức Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2020/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Đặng Văn H (Mạnh); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1993; Tại: Tỉnh Đắk Lắk; Hộ khẩu thường trú: thôn 10A, xã E, huyện K, tỉnh Đ; Chỗ ở: 12/B3, khu phố 3, phường A, thị xã T, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn D và bà: Mai Thị H; Bị cáo có vợ, 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giam ngày: 03/12/2019 cho đến nay.

( Bị cáo Đặng Văn H có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Tiểu Đ, sinh năm 1999, hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh K (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 ngày 03/12/2019 Công an phường T, quận T tuần tra đến trước nhà số 27/7A đường số X, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra

phát hiện bắt quả tang Đặng Văn H đang điều khiển xe mô tô biển số 68G1-703.92 chở theo Nguyễn Văn Hoàn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra H khai nhận: khoảng 18 giờ ngày 02/12/2019, H điện thoại cho người phụ nữ tên L trên mạng zalo (không rõ lai lịch) để mua ma túy và được L hẹn đến xóm V trên đường T, phường D, thành phố D, tỉnh B bán cho H 01 gói ma túy đá giá 400.000 đồng và 01 gói bột màu xanh giá 200.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua ma túy, H cất vào ví da bỏ vào túi quần jean đang mặc và rủ Nguyễn Văn H đi công việc ở quận T thì bị bắt quả tang như đã nêu trên. Điện thoại của H đã mang đi cầm nên không thu hồi được.

Theo bản kết luận giám định số 2157/KLGĐ-H ngày 10/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đặng Văn H và hình dấu Công an phường T, quận T, bên trong có:

+ Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2628g, loại Methamphetamine.

+ Bột màu xanh trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3805g, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine.

Tại bản Cáo trạng số 126/CT-VKS ngày 11/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đặng Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu và kết luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đồng thời áp dụng điểm c, i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt: Bị cáo Đặng Văn H từ: 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận hoặc bào chữa gì, lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Khoảng 11 giờ 00 ngày 03/12/2019, tại trước nhà số 27/7A đường số X, phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Đặng Văn H bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng. Qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2628g, loại Methamphetamine và ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3805g, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine. Với hành vi đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Văn H đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát còn truy tố bị cáo thêm tình tiết tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là chưa chính xác vì bị cáo tàng trữ hai chất ma túy có tổng khối lượng từ 0,1 đến dưới 05gam, tình tiết này đã được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với người phụ nữ tên L (không rõ lai lịch) bán ma túy cho H. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn H đi chung với với bị cáo H nhưng không biết việc H tàng trữ chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý. Sau khi kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn H dương tính với ma túy, ngày 10/12/2019 Công an phường T, quận T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 750.000 đồng. Nguyễn Văn H đã đóng tiền ngày 20/01/2020.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với chiếc điện thoại di động mà bị cáo H sử dụng để liên hệ mua ma túy, sau khi mua ma túy xong H nhờ người bạn (không rõ lai lịch) mang đi cầm lấy 1.000.000 đồng để tiêu xài nên không thu hồi được.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu đỏ nâu đen, biển số 68G1-70392, số máy JF86E5019272, số khung HJF5833KZ449248 Đặng Văn H sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Qua xác minh chiếc xe trên do chị Nguyễn Thị Tiểu Đ, sinh năm 1999, hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh K đứng tên chủ sở hữu. Chị Đ khai đầu tháng 12/2019 do có việc phải về quê nên chị đã gửi xe cho Đặng Văn H giữ dùm vì sợ để xe tại nơi thuê trọ không có người trông coi sẽ bị mất. Việc Đặng Văn H sử dụng xe trên của chị vào việc phạm tội chị không hề biết. Do đó, ngày 30/3/2020 Cơ quan điều tra Công an quận Thủ Đức ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị Tiểu Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu đỏ nâu đen, biển số 68G1-70392 là có căn cứ.

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 2157 có chữ ký của giám định viên, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định, là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1- Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn H: 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2019.

3- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi vụ 2157 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân S

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho số NKT2020/124 ngày 29/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

4- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( Đã ký )**

**Vũ Thanh Lâm**